

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách giảng viên cố vấn  
đợt 1, học kỳ 1, năm học 2022 - 2023

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-TTg, ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-NHNN, ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2344/QĐ-ĐHNH ngày 30/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế công tác giảng viên cố vấn tại Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Tờ trình số 21/TTr-ĐHNH-PCTSV ngày 07/9/2022 của Phòng Công tác Sinh viên về việc công nhận danh sách giảng viên cố vấn đợt 1, học kỳ 1, năm học 2022 – 2023;

Xét nhu cầu công tác, năng lực cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng, Phòng Công tác Sinh viên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận danh sách giảng viên cố vấn đợt 1, học kỳ 1, năm học 2022 – 2023, gồm các ông (bà) có tên trong danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Các thành viên có tên ở Điều 1 thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế công tác giảng viên cố vấn Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh và hưởng quyền lợi theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng Phòng Công tác Sinh viên và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: Phòng CTSV, VP.



**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đức Trung**



## DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CỐ VẤN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2119/QĐ-ĐHNH ngày 12/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh)

TT	TÊN LỚP	KHOA QUẢN LÝ LỚP SV	GIẢNG VIÊN CỐ VẤN
1	DH35DN01	Hệ thống thông tin quản lý	Phó Hải Đăng
2	DH35DN02	Hệ thống thông tin quản lý	Phó Hải Đăng
3	DH35TM01	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Văn Thọ
4	DH35TM02	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Văn Thọ
5	DH36CDS01	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Thị Thu Hà
6	DH36CDS02	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Thị Thu Hà
7	DH36TM01	Hệ thống thông tin quản lý	Trần Việt Tâm
8	DH36TM02	Hệ thống thông tin quản lý	Trần Việt Tâm
9	DH37CDS01	Hệ thống thông tin quản lý	Đặng Hoàng Huy
10	DH37TM01	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Phương Nam
11	DH37TM02	Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn Phương Nam
12	DH35KT01	Kế toán - Kiểm toán	Huỳnh Thị Ngọc Anh
13	DH35KT02	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Xuân Nhật
14	DH35KT03	Kế toán - Kiểm toán	Lý Hoàng Oanh
15	DH35KT04	Kế toán - Kiểm toán	Đình Văn Thịnh
16	DH35KT05	Kế toán - Kiểm toán	Vũ Hải Yến
17	DH36KT01	Kế toán - Kiểm toán	Lương Xuân Minh
18	DH36KT02	Kế toán - Kiểm toán	Trần Thị Hải Vân
19	DH36KT03	Kế toán - Kiểm toán	Đỗ Thị Hương
20	DH36KT04	Kế toán - Kiểm toán	Hồ Hạnh Mỹ
21	DH36KT05	Kế toán - Kiểm toán	Đình Văn Thịnh
22	DH36KT06	Kế toán - Kiểm toán	Tiêu Thị Thanh Hoa
23	DH37KT01	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Thương
24	DH37KT02	Kế toán - Kiểm toán	Trần Thị Tuyết Vân
25	DH37KT03	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Phương Mai
26	DH37KT04	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Tường Tâm
27	HQ7-GE01	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Mai Hương
28	HQ7-GE08	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Xuân Nhật
29	HQ7-GE09	Kế toán - Kiểm toán	Tiêu Thị Thanh Hoa
30	HQ8-GE01	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Đoàn Trang
31	HQ8-GE09	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Hằng Nga
32	HQ8-GE10	Kế toán - Kiểm toán	Lương Xuân Minh
33	HQ9-GE01	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Quốc Thắng
34	HQ9-GE11	Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Hiền
35	HQ9-GE12	Kế toán - Kiểm toán	Đoàn Quỳnh Phương
36	DH35KQ01	Kinh tế quốc tế	Trần Thị Thùy Dung
37	DH35KQ02	Kinh tế quốc tế	Đỗ Hoàng Oanh
38	DH35KQ03	Kinh tế quốc tế	Lê Hoàng Long
39	DH35KQ04	Kinh tế quốc tế	Vũ Thị Hải Anh
40	DH35KQ05	Kinh tế quốc tế	Lê Thị Ánh Tuyết



val

<b>TT</b>	<b>TÊN LỚP</b>	<b>KHOA QUẢN LÝ LỚP SV</b>	<b>GIẢNG VIÊN CỐ VẤN</b>
41	DH36KQ01	Kinh tế quốc tế	Hà Văn Dũng
42	DH36KQ02	Kinh tế quốc tế	Lê Quang Minh
43	DH36KQ03	Kinh tế quốc tế	Trương Tiến Sĩ
44	DH36KQ04	Kinh tế quốc tế	Nguyễn Xuân Trường
45	DH36KQ05	Kinh tế quốc tế	Lê Kiên Cường
46	DH37DQ01	Kinh tế quốc tế	Nguyễn Thị Thu Hương
47	DH37DQ02	Kinh tế quốc tế	Trần Mạnh Kiên
48	DH37DQ03	Kinh tế quốc tế	Lê Kiên Cường
49	DH37KQ01	Kinh tế quốc tế	Phạm Thị Tuyết Trinh
50	DH35LK01	Luật kinh tế	Nguyễn Thị Kim Thoa
51	DH35LK02	Luật kinh tế	Hồ Xuân Thắng
52	DH35LK03	Luật kinh tế	Bùi Huy Tùng
53	DH36LK01	Luật kinh tế	Trần Thị Thu Hà
54	DH36LK02	Luật kinh tế	Trương Thị Thanh Trúc
55	DH36LK03	Luật kinh tế	Nguyễn Ngọc Thảo Phương
56	DH36LK04	Luật kinh tế	Trần Thị Bích Nga
57	DH37LK01	Luật kinh tế	Nguyễn Thị Thu Thủy
58	DH37LK02	Luật kinh tế	Viên Thế Giang
59	DH37LK03	Luật kinh tế	Nguyễn Kiên Bích Tuyền
60	DH35NH01	Ngân hàng	Võ Thị Ngọc Hà
61	DH35NH02	Ngân hàng	Lê Hoài Ân
62	DH35NH03	Ngân hàng	Lê Hà Diễm Chi
63	DH35NH04	Ngân hàng	Nguyễn Thị Minh Châu
64	DH35NH05	Ngân hàng	Trần Kim Long
65	DH35NH06	Ngân hàng	Tạ Thu Hồng Nhung
66	DH36DD01	Ngân hàng	Nguyễn Minh Nhật
67	DH36NH01	Ngân hàng	Nguyễn Thị Thu Trang
68	DH36NH02	Ngân hàng	Trần Thị Vân Trà
69	DH36NH03	Ngân hàng	Trần Hồng Hà
70	DH36NH04	Ngân hàng	Nguyễn Trung Hiếu
71	DH36NH05	Ngân hàng	Lê Thị Anh Quyên
72	DH36NH06	Ngân hàng	Đặng Trí Dũng
73	DH36NH07	Ngân hàng	Nguyễn Nhi Quang
74	DH37CT01	Ngân hàng	Hồ Thị Ngọc Tuyền
75	DH37CT02	Ngân hàng	Phạm Hải Nam
76	DH37DD01	Ngân hàng	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
77	DH37NH01	Ngân hàng	Lê Thanh Ngọc
78	DH37NH02	Ngân hàng	Liêu Cập Phú
79	HQ7-GE04	Ngân hàng	Đào Lê Kiều Oanh
80	HQ7-GE05	Ngân hàng	Lê Thị Anh Quyên
81	HQ7-GE14	Ngân hàng	Trần Thị Bình An
82	HQ7-GE15	Ngân hàng	Nguyễn Thị Minh Châu
83	HQ7-GE16	Ngân hàng	Trần Vương Thịnh
84	HQ8-GE15	Ngân hàng	Nguyễn Trung Hiếu

TT	TÊN LỚP	KHOA QUẢN LÝ LỚP SV	GIẢNG VIÊN CỐ VẤN
85	HQ8-GE16	Ngân hàng	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
86	HQ8-GE17	Ngân hàng	Phan Thị Linh
87	HQ8-GE18	Ngân hàng	Nguyễn Thị Thu Trang
88	HQ8-GE19	Ngân hàng	Lê Hoài Ân
89	HQ8-GE20	Ngân hàng	Võ Thị Ngọc Hà
90	HQ9-GE21	Ngân hàng	Lê Hà Diễm Chi
91	HQ9-GE22	Ngân hàng	Trần Kim Long
92	HQ9-GE23	Ngân hàng	Trần Hồng Hà
93	HQ9-GE24	Ngân hàng	Đặng Trí Dũng
94	HQ9-GE25	Ngân hàng	Nguyễn Nhi Quang
95	HQ9-GE26	Ngân hàng	Nguyễn Minh Nhật
96	HQ9-GE27	Ngân hàng	Ngô Văn Tuấn
97	HQ9-GE28	Ngân hàng	Đào Lê Kiều Oanh
98	DH35AV01	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
99	DH35AV02	Ngoại ngữ	Ngô Thị Hạnh Quyên
100	DH35AV03	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
101	DH35AV04	Ngoại ngữ	Võ Văn Bản
102	DH35AV05	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
103	DH36AV01	Ngoại ngữ	Đặng Thu Lan
104	DH36AV02	Ngoại ngữ	Nguyễn Thành Tuấn
105	DH36AV03	Ngoại ngữ	Phan Anh
106	DH36AV04	Ngoại ngữ	Nguyễn Văn Nguyên
107	DH36AV05	Ngoại ngữ	Võ Thanh Tuấn
108	DH37AV01	Ngoại ngữ	Phạm Lê Sùng Chính
109	DH37AV02	Ngoại ngữ	Nguyễn Thị Linh Ân
110	DH37AV03	Ngoại ngữ	Đinh Thị Thùy Trang
111	DH37AV04	Ngoại ngữ	Phạm Khắc Thời
112	DH35DD01	Quản trị kinh doanh	Phạm Hương Diên
113	DH35DD02	Quản trị kinh doanh	Đinh Thu Quỳnh
114	DH35MK01	Quản trị kinh doanh	Lê Minh Hoàng Long
115	DH35MK02	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Cẩm Phú
116	DH35MK03	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Ngọc Quỳnh
117	DH35QT01	Quản trị kinh doanh	Bùi Đức Sinh
118	DH35QT02	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Anh Thy
119	DH35QT03	Quản trị kinh doanh	Trần Dục Thức
120	DH36DD02	Quản trị kinh doanh	Trần Thiên Kỳ
121	DH36MK01	Quản trị kinh doanh	Trần Hải Vân
122	DH36MK02	Quản trị kinh doanh	Trương Đình Thái
123	DH36MK03	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Cẩm Phú
124	DH36MK04	Quản trị kinh doanh	Đoàn Võ Việt
125	DH36QT01	Quản trị kinh doanh	Bùi Đức Sinh
126	DH36QT02	Quản trị kinh doanh	Dương Văn Bôn
127	DH36QT03	Quản trị kinh doanh	Trần Anh Quang
128	DH37DD02	Quản trị kinh doanh	Trần Hải Vân

HÀ  
 TRƯỜNG  
 ĐC NGÂN  
 ANH PH  
 CHÍ MI  
 \*

200

TT	TÊN LỚP	KHOA QUẢN LÝ LỚP SV	GIẢNG VIÊN CỐ VẤN
129	DH37LQ01	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Phúc Quý Thạnh
130	DH37MK01	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Ngọc Quỳnh
131	DH37MK02	Quản trị kinh doanh	Lê Minh Hoàng Long
132	DH37MK03	Quản trị kinh doanh	Trần Anh Quang
133	DH37QT01	Quản trị kinh doanh	Dương Văn Bôn
134	HQ7-GE02	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Thanh Nhân
135	HQ7-GE03	Quản trị kinh doanh	Phạm Ngọc Thu Trang
136	HQ7-GE10	Quản trị kinh doanh	Trần Văn Đạt
137	HQ7-GE11	Quản trị kinh doanh	Ngô Thị Xuân Bình
138	HQ7-GE12	Quản trị kinh doanh	Võ Thị Ngọc Linh
139	HQ7-GE13	Quản trị kinh doanh	Lê Ngọc Thắng
140	HQ8-GE02	Quản trị kinh doanh	Châu Đình Linh
141	HQ8-GE03	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Thanh Nhân
142	HQ8-GE11	Quản trị kinh doanh	Phạm Ngọc Thu Trang
143	HQ8-GE12	Quản trị kinh doanh	Trần Văn Đạt
144	HQ8-GE13	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Phúc Quý Thạnh
145	HQ9-GE02	Quản trị kinh doanh	Đặng Trương Thanh Nhân
146	HQ9-GE03	Quản trị kinh doanh	Đặng Trương Thanh Nhân
147	HQ9-GE04	Quản trị kinh doanh	Phạm Thị Hoa
148	HQ9-GE13	Quản trị kinh doanh	Trần Thiên Kỳ
149	HQ9-GE14	Quản trị kinh doanh	Châu Đình Linh
150	HQ9-GE15	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Văn Thụy
151	HQ9-GE16	Quản trị kinh doanh	Võ Thị Ngọc Linh
152	HQ9-GE17	Quản trị kinh doanh	Ngô Thị Xuân Bình
153	HQ9-GE18	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Kim Nam
154	DH35TC01	Tài chính	Triệu Kim Lanh
155	DH35TC02	Tài chính	Nguyễn Phạm Thi Nhân
156	DH35TC03	Tài chính	Nguyễn Thị Mai Huyền
157	DH35TC04	Tài chính	Trần Tuấn Vinh
158	DH35TC05	Tài chính	Trần Nguyên Sa
159	DH35TC06	Tài chính	Huỳnh Quốc Khiêm
160	DH35TC07	Tài chính	Võ Thiên Trang
161	DH36TC01	Tài chính	Nguyễn Thị Mai Huyền
162	DH36TC02	Tài chính	Đặng Thị Quỳnh Anh
163	DH36TC03	Tài chính	Nguyễn Đặng Hải Yến
164	DH36TC04	Tài chính	Vương Thị Hương Giang
165	DH36TC05	Tài chính	Nguyễn Phước Kinh Kha
166	DH36TC06	Tài chính	Hồ Công Hường
167	DH36TC07	Tài chính	Bùi Ngọc Mai Phương
168	DH37TC01	Tài chính	Trần Nguyên Sa
169	DH37TC02	Tài chính	Huỳnh Quốc Khiêm
170	DH37TC03	Tài chính	Phạm Thị Mỹ Châu
171	DH37TC04	Tài chính	Nguyễn Duy Linh
172	DH37TC05	Tài chính	Võ Thiên Trang

<b>TT</b>	<b>TÊN LỚP</b>	<b>KHOA QUẢN LÝ LỚP SV</b>	<b>GIẢNG VIÊN CỐ VẤN</b>
173	DH37TC06	Tài chính	Nguyễn Thị Như Quỳnh
174	HQ7-GE06	Tài chính	Bùi Đan Thanh
175	HQ7-GE07	Tài chính	Đỗ Thị Hà Thương
176	HQ7-GE17	Tài chính	Nguyễn Anh Vũ
177	HQ7-GE18	Tài chính	Nguyễn Duy Linh
178	HQ8-GE04	Tài chính	Vũ Thị Anh Thư
179	HQ8-GE05	Tài chính	Lưu Thu Quang
180	HQ8-GE06	Tài chính	Đặng Văn Dân
181	HQ8-GE07	Tài chính	Nguyễn Thị Như Quỳnh
182	HQ8-GE08	Tài chính	Vũ Thị Anh Thư
183	HQ8-GE14	Tài chính	Nguyễn Thế Bình
184	HQ9-GE05	Tài chính	Ngô Sĩ Nam
185	HQ9-GE06	Tài chính	Nguyễn Phạm Thi Nhân
186	HQ9-GE07	Tài chính	Đỗ Thị Hà Thương
187	HQ9-GE08	Tài chính	Dư Thị Lan Quỳnh
188	HQ9-GE09	Tài chính	Dư Thị Lan Quỳnh
189	HQ9-GE10	Tài chính	Đặng Văn Dân
190	HQ9-GE19	Tài chính	Nguyễn Đặng Hải Yến
191	HQ9-GE20	Tài chính	Đặng Thị Quỳnh Anh
192	DH37KH01	Bộ môn Toán kinh tế	Nguyễn Thị Yến

